PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ

**TRƯỜNG TH NGUYỄN VIẾT XUÂN.**

*Thứ ….. ngày……tháng 5 năm 2023*

**ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KÌ II - NĂM HỌC 2022 - 2023**

MÔN: KHOA HỌC.

*(thời gian làm bài: 40 phút)*

*HỌ VÀ TÊN: …………………………………………………………. LỚP: 5A………*

Lời nhận xét của giáo viên.

|  |
| --- |
|  |
|  |

…………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………

Điểm

………….

**\* *Khoanh tròn vào chữ cái tr­ước câu trả lời đúng và làm bài tập theo yêu cầu:***

Câu 1: Trong các nguồn năng lượng dưới đây, nguồn năng lượng nào không phải là năng lượng sạch? (1 đ)

A. Năng lượng mặt trời. C. Năng lượng nước chảy.

B. Năng lượng gió. D. Năng lượng từ than đá, xăng, dầu, khí đốt.

Câu 2: Nguồn năng lượng chủ yếu trên trái đất là: (1 đ)

A. Mặt trời. B. Mặt trăng. C. Gió. D. Cây xanh.

Câu 3. Điều gì sẽ xảy ra khi có quá nhiều khói, khí độc thải vào không khí? (1 đ)

A. không khí trở nên nặng hơn.

B. không khí bay cao.

C. không khí chuyển động.

D. không khí bị ô nhiễm.

Câu 4: Các cơ quan sinh dục cái và cơ quan sinh dục đực của thực vật có hoa là: (1đ)

A. Đài hoa và nhụy hoa. C. Nhụy và nhị.

B. Cánh hoa và bao phấn. D. Cả 3 ý trên.

Câu 5: Các loài hoa thụ phấn nhờ côn trùng có đặc điểm gì? (0,5 đ)

A. Có màu sắc sặc sỡ. C. Có màu sắc sặc sỡ và có hương thơm

B. Không có màu sắc. D. Không có hương thơm.

Câu 6: Ở giai đoạn nào của quá trình phát triển, bướm cái gây thiệt hại nhất? (0,5 đ)

A. Trứng B. Sâu C. Nhộng D. Bướm

Câu 7: Để diệt ruồi và gián, người ta sử dụng biện pháp nào? (0,5 đ)

1. Giữ vệ sinh môi trường xung quanh nhà ở, chuồng trại chăn nuôi.
2. Giữ vệ sinh nhà ở, nhà bếp, nhà vệ sinh.
3. Phun thuốc diệt ruồi và gián.
4. Thực hiện tất cả những việc trên.

Câu 8: Hổ thường sinh sản vào mùa nào? (0,5 đ)

A. Mùa xuân và mùa hạ. C. Mùa thu và mùa đông.

B. Mùa đông và mùa xuân. D. Mùa hạ và mùa thu.

Câu 9: Chim và thú đều có bản năng gì trong quá trình nuôi con***?*** *(*1,0 đ)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. | Nuôi con cho đến khi con của chúng đủ lông, đủ cánh và biết bay. |  |
| B. | Nuôi con cho đến khi con của chúng có thể tự đi kiếm ăn. |  |
| C. | Nuôi con bằng sữa cho đến khi con của chúng biết bay. |  |
| D. | Sinh con và nuôi con bằng sữa cho đến khi con của chúng có thể tự đi kiếm ăn. |  |

Câu 10: Môi trường tự nhiên đóng vai trò quan trọng như thế nào đối với đời sống con người? (1đ)

1. Cung cấp thức ăn, nước uống, khí thở, nơi ở, …
2. Cung cấp các tài nguyên thiên nhiên để con người sử dụng trong đời sống sản xuất.
3. Là nơi tiếp nhận các chất thải trong sinh hoạt, trong quá trình sản xuất và trong các hoạt động khác của con người.
4. Tất cả các ý trên.

Câu 11: Theo em việc phá rừng bừa bãi sẽ dẫn đến những hậu quả gì? (2đ)

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ VÀ CHO ĐIỂM**

**ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KÌ II - NĂM HỌC 2022 - 2023**

MÔN: KHOA HỌC.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | D | A | D | C | C | B | D | A | B | D |
| Điểm | 1 | 1 | 1 | 1 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 1,0 | 1,0 |

Câu 11: (2 đ) Việc phá rừng dẫn đến hậu quả:

- Khí hậu thay đổi, lũ lụt, hạn hán xảy ra thường xuyên.*(1 điểm)*

- Đất bị xói mòn trở nên bạc màu. *(0,5 điểm)*

- Động vật và thực vật quý hiếm giảm dần, một số loài đã bị tuyệt chủng và một số loài có nguy cơ bị tuyệt chủng. *(0,5 điểm)*

*Cư Bao, ngày 4 tháng 5 năm 2023*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **GV RA ĐỀ**  **Nguyễn Thị Liên** | **Dương Thị Huy** | **P. HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Phước Triều** |

**BẢNG THIẾT KẾ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA KHOA HỌC – CUỐI KÌ II lớp 5**

**Năm học 2022-2023**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mạch kiến thức,  kĩ năng | Số câu và số điểm | Mức 1 | | Mức 2 | | Mức 3 | | Mức 4 | | *Tổng* | |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL | *TN* | *TL* |
| 1. Sử dụng năng lượng điện, mặt trời | Số câu | 2 |  |  |  |  |  |  |  | 2 |  |
| Câu số | 1,2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Số điểm | 2,0 |  |  |  |  |  |  |  | 2,0 |  |
| 2. Sự sinh sản của thực vật | Số câu | 1 |  | 1 |  |  |  |  |  | 2 |  |
| Câu số | 3 |  | 4 |  |  |  |  |  |  |  |
| Số điểm | 1,0 |  | 1,0 |  |  |  |  |  | 2,0 |  |
| 3. Sự sinh sản của động vật | Số câu |  |  | 4 |  |  |  |  |  | 4 |  |
| Câu số |  |  | 5,6,7,8 |  |  |  |  |  |  |  |
| Số điểm |  |  | 2,0 |  |  |  |  |  | 2,0 |  |
| 4. Môi trường và tài nguyên | Số câu |  |  |  |  | 1 | 1 |  |  | 2 |  |
| Câu số |  |  |  |  | 9 | 10 |  |  |  |  |
| Số điểm |  |  |  |  | 1,0 | 1,0 |  |  | 2,0 |  |
| 5. Mối quan hệ giữa môi trường và con người | Số câu |  |  |  |  |  |  |  | 1 |  | 1 |
| Câu số |  |  |  |  |  |  |  | 11 |  |  |
| Số điểm |  |  |  |  |  |  |  | 2,0 |  | 2,0 |
| *Tổng số câu* | | 3 |  | 5 |  | 1 | 1 |  | 1 | 10 | 1 |
| *Tổng số điểm* | | 3,0 | | 3,0 | | 2,0 | | 2,0 | | 10,0 | |